

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY AN  
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 13/6/2022

V/v *Xin ly hôn*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Xuân Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Võ Hùng Định và bà Trần Thị Lê Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Biện Tấn Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021 về việc “Xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn H** - sinh năm 1994; Địa chỉ: thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

\* *Bị đơn:* Chị **Lê Thị Thu H** - sinh năm 1995; Hộ khẩu thường trú: thôn L, xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: khu phố A, thị trấn R, huyện H, tỉnh Phú Yên, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, các tài liệu có tại hồ sơ và đơn đề nghị xử vắng mặt nguyên đơn anh Nguyễn Văn H trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên chứng nhận ngày 13/4/2017. Quá trình hôn nhân hạnh phúc. Nhưng sau khi sinh con, giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do vợ anh hay tự ý đưa con về nhà mẹ ruột và anh đã nhiều lần đưa vợ về nhà. Sự việc lặp lại nhiều lần. Anh và chị H không sống chung khoảng 03 năm. Hiện nay giữa anh và chị H không quan tâm nhau. Bản thân thấy không hàn gắn hạnh phúc với chị H được nữa, hôn nhân không đạt được. Yêu cầu Tòa án cho anh được ly hôn với chị H.

Về con chung: Trong thời gian hôn nhân anh và chị H có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc H – sinh ngày 30/5/2017. Cháu H đang ở cùng chị H. Anh đồng ý nhường quyền nuôi con cho chị H. Anh không cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản tự khai và đơn yêu cầu xử vắng mặt, bị đơn chị Lê Thị Thu H trình bày:

Về hôn nhân: Chị thống nhất với trình bày của anh H về tình trạng hôn nhân của anh chị. Từ tháng 8/2017 chị và con đã về sống cùng mẹ đẻ của chị tại khu phố A, thị trấn R, huyện H, tỉnh Phú Yên. Hiện nay, chị và anh H không còn quan tâm lẫn nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Chị chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh H.

Về con chung: Trong thời gian hôn nhân chị và anh H có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc H – sinh ngày 30/5/2017. Cháu H đang ở cùng chị. Chị có nguyện vọng nuôi con chung. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Chị Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các đương sự có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vẫn giữ nguyên yêu cầu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và những người tham gia tố tụng cơ bản tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn H. Về hôn nhân: anh H được ly hôn với chị H. Về con chung: giao cháu Nguyễn Ngọc H – sinh ngày 30/5/2017 cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh H không cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung: Không xét. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: nguyên đơn chịu.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về Quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn anh Nguyễn Văn H khởi kiện yêu cầu ly hôn với chị Lê Thị Thu H. Bị đơn có hộ khẩu tại huyện A, tỉnh Phú Yên. Tòa án nhân dân huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên thụ lý vụ án tranh chấp ly hôn và giải quyết vụ án đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Các đương sự có đơn xin xét xử vắng nên căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

Về nội dung: Nguyên đơn khởi kiện xin ly hôn bị đơn. Các đương sự có đăng ký kết hôn. Đây là hôn nhân hợp pháp. Giữa anh H và chị H xảy ra mâu

thuần, anh H có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

Xét yêu cầu của đương sự, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về quan hệ hôn nhân: anh H và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã C, huyện A, tỉnh Phú Yên chứng nhận ngày 13/4/2017. Đây là hôn nhân hợp pháp, anh H đề nghị Tòa án cho ly hôn vì trong quá trình sống chung, giữa anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chị H hay tự ý đưa con về nhà mẹ đẻ. Anh H đã nhiều lần đến nhà mẹ vợ để đưa vợ về nhà. Hiện nay, anh chị không còn sống chung với nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Các bên đương sự đều đồng ý ly hôn. Hội đồng xét xử thấy giữa anh H và chị H không tìm được tiếng nói chung, quan hệ hôn nhân giữa anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H.

Về con chung: Các đương sự có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc H – sinh ngày 30/5/2017. Cháu H đang sống cùng chị H. Anh H và chị H đều thống nhất giao cháu H cho chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh H không cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của đương sự, giao cháu Nguyễn Ngọc H – sinh ngày 30/5/2017 cho chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, đồng thời có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: anh Nguyễn Văn H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 35, Điều 227, Điều 228 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

\* Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Anh Nguyễn Văn H được ly hôn với chị Lê Thị Thu H.

\* Về con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc H – sinh ngày 30/5/2017 cho chị H tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, đồng thời có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm con để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi cần

thiết, các đương sự có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không giải quyết.

\* Về án phí: anh Nguyễn Văn H phải chịu **300.000đ** (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng trước tại biên lai thu tiền số 0003755, ngày 02/11/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên. Anh H đã nộp đủ.

\* Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh (1);
- VKSND h. Tuy An (2);
- THADS h. Tuy An (1);
- Đương sự (2);
- UBND xã C (1);
- Lưu hồ sơ (2); Án Văn (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Thị Xuân Hương**